

NGUYỄN THANH THUY

MODULE TH

5

**TỔ CHỨC HỌC TẬP
CHO HỌC SINH Ở LỚP GHÉP**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Module *Tổ chức học tập cho học sinh trong lớp ghép* giúp giáo viên hình thành cho HS một số kỹ năng tổ chức hoạt động học tập và kỹ năng học tập. Đây là việc làm hết sức quan trọng đối với cấp Tiểu học – cấp học hình thành cách học cho HS. Giúp HS biết cách học tập, kỹ năng học tập trong nhóm nhỏ, đặc biệt là kỹ năng học cá nhân (học tập độc lập), tạo điều kiện cho người GV tổ chức có hiệu quả bài học trong môi trường LG. Ngoài ra, còn giúp HS hình thành thói quen và khả năng tự học suốt đời. Điều này rất quan trọng trong xã hội hiện đại.



B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG

Giúp người học có thể:

- Nêu ra được những đặc điểm học tập của HS trong LG.
- Mô tả một số cách để giúp HS biết đặt câu hỏi trong khi nghiên cứu bài học và trong khi làm việc theo nhóm.
- Chỉ ra những cách để giúp học sinh biết tự đánh giá.
- Thao tác từng loại yêu cầu đối với việc xây dựng nền nếp học tập của các hoạt động trong LG.
- Thực hành các bước giúp HS biết tự tổ chức học tập độc lập (cá nhân và học theo nhóm) trong môi trường LG.
- Thể hiện tính sáng tạo trong việc tổ chức học tập linh hoạt, sinh động trong LG.
- Tích cực xây dựng cho học sinh những năng lực học tập độc lập.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Sau khi học xong module này, học viên có thể:

1. Kiến thức

- Xác định được vai trò học tập theo nhóm trong dạy học LG.
- Phân tích được mối quan hệ của GV và HS trong hình thức dạy học theo nhóm nhỏ.
- Nêu được cách tổ chức dạy học theo nhóm ở LG.

2. Kỹ năng

Thiết kế được những hoạt động học tập theo nhóm ở LG.

3. Thái độ

Chủ động, linh hoạt vận dụng các hình thức tổ chức học tập theo nhóm trong dạy học LG.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

VAI TRÒ CỦA DẠY HỌC LỚP GHÉP, QUAN HỆ GIỮA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH TRONG TỔ CHỨC DẠY HỌC THEO NHÓM NHỎ



Hoạt động 1: Vai trò của giáo viên trong tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ

- a) HV nêu ra một số cách để duy trì học tập của HS ở các nhóm trình độ khi GV đang bận làm việc với một nhóm trình độ khác.

- b) HV lựa chọn các câu dưới đây đưa vào hai cột trong bảng để mô tả về đặc điểm của học tập theo nhóm nhỏ và học tập cá nhân:
 - Giải quyết những nhiệm vụ đơn giản.
 - Giải quyết những nhiệm vụ phức tạp.

- HS tự làm việc.
- HS có giao tiếp với bạn bè.
- HS hợp tác làm việc với nhau.
- HS giúp đỡ nhau, học hỏi lẫn nhau.
- HS theo đuổi nhiệm vụ cho mục đích cá nhân.
- HS theo đuổi nhiệm vụ cho mục đích chung.

Bảng. So sánh học tập theo nhóm nhỏ và học tập cá nhân

Đặc điểm học tập theo nhóm nhỏ	Đặc điểm học tập cá nhân
-	-
-	-

c) HV tự kiểm tra xem mình đã hiểu tâm lí của HS tiểu học chưa. Bạn đồng ý với những ý kiến nào và phản đối những ý kiến nào dưới đây:

- Trẻ em thích GV chỉ bảo cặn kẽ từng việc một?
- Trẻ em thích làm như người lớn để tự quản lí việc học tập của mình?
- Trẻ em không thể tự quản lí việc học tập của chúng được?
- Trẻ em thích học với nhau?
- Trẻ em thích học những cái có thể áp dụng được ngay?
- Trẻ em thích được làm như thầy, cô giáo để dạy học cho người khác?

HV liệt kê những công việc mà mình cho rằng đặc biệt quan trọng đối với người GV dạy LG.

- Để xây dựng LG của mình thành một lớp học tốt:
.....
- Để chuẩn bị cho một ngày làm việc có kết quả tốt:
.....
- Để tiến hành giờ dạy tốt:
.....
- Để động viên, kích thích HS học tập:
.....

Đọc những thông tin dưới đây để hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Trong LG, GV có nhiệm vụ tổ chức học tập cho HS ở các nhóm trình độ khác nhau. Vì vậy, người GV không thể cùng một lúc hướng dẫn, giảng dạy trực tiếp cho tất cả các nhóm trình độ có trong lớp. Xây dựng và phát huy khả năng học tập tự lập của HS là điều kiện thiết yếu để bảo đảm cho HS ở các nhóm trình độ trong một lớp có thể duy trì học tập trong hoàn cảnh không có GV trực tiếp cùng làm việc. Chính vì thế, dạy học nhóm nhỏ có vai trò đặc biệt quan trọng trong dạy học ở LG.

Thứ nhất, khả năng làm việc của nhóm cao hơn khả năng thực hiện của từng HS riêng lẻ do nó có thể khai thác sức mạnh và năng lực của một nhóm HS. Nếu nhóm được lựa chọn và hình thành một cách có chủ đích, GV có thể giao cho HS cùng làm những bài tập, những nhiệm vụ phức tạp hơn, lâu hơn và nhờ thế, GV có thể dành thời gian để giải quyết trọn vẹn những nội dung giảng dạy cho nhóm trình độ khác. Hơn nữa, chính mỗi thành viên của nhóm sẽ thấy lớn lên với kết quả chung của cả nhóm.

Thứ hai, làm việc trong nhóm, HS có điều kiện để thảo luận với nhau về những thông tin, chia sẻ kinh nghiệm của mỗi người, do đó kiến thức mà các em đã thu nhận sẽ được cọ xát và củng cố hơn; các em học được cách suy nghĩ, lập luận và kết quả là các em sẽ được trưởng thành hơn.

Thứ ba, môi trường bạn bè dựa trên những mối quan hệ bình đẳng nếu HS được giao những nhiệm vụ vừa sức trong nhóm. Môi trường này sẽ là bước tập dượt thuận lợi để các em mạnh dạn khẳng định mình, thêm tự tin vào khả năng của bản thân.

Thứ tư, học tập cùng nhau trong các nhóm nhỏ, mỗi cá nhân có nhiệm vụ đóng góp vào thành tích chung của cả nhóm sẽ thúc đẩy từng em cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình, đồng thời các thành viên khác trong nhóm cũng theo dõi, quản lý công việc của từng cá nhân để đảm bảo kết quả chung của nhóm. Quan trọng hơn, vì thành tích chung của nhóm, các em sẽ quan tâm đến công việc của nhau, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ chung. Qua những hoạt động nhóm, HS sẽ có kinh nghiệm giao tiếp, khả năng nhận thức, kỹ năng tự đánh giá được bộc lộ và phát triển, các em trở nên mạnh dạn, hoạt bát, tự tin hơn.

Tóm lại, trong dạy học LG, việc tổ chức hoạt động nhóm cho HS được coi là một phương pháp dạy học tích cực có hiệu quả. Song GV cần tránh sử dụng nhóm nhỏ một cách hình thức hoặc lạm dụng nó một cách tùy tiện.

Tâm lý lứa tuổi và đặc điểm học tập của học sinh tiểu học

Trẻ em không tiếp thu kiến thức một cách thụ động và mỗi HS đều có kho kiến thức riêng trên cơ sở những kinh nghiệm sống và học tập trước đó. Dạy học sẽ có hiệu quả nếu HS thiết lập được mối liên hệ giữa những kiến thức mới học với kho kiến thức mà các em đã có. Quan trọng hơn, trẻ em không chỉ cần được học chữ, biết tính toán để có thể dùng chúng trong cuộc sống hàng ngày mà còn cần được học những hành vi, cử chỉ, những lời nói và cách suy nghĩ, lập luận để hoà nhập vào cuộc sống xung quanh.

Học tập của HS nhỏ có hiệu quả cao trong những hoạt động thực hành và trong các hoạt động mà trẻ thấy thích thú.

Mỗi đứa trẻ có những kinh nghiệm và khả năng khác nhau đối với những dạng hoạt động khác nhau và các lĩnh vực khác nhau. Do đó, mỗi đứa trẻ có mức độ tiếp thu kiến thức riêng.

Quá trình học tập của trẻ diễn ra ở mọi nơi, mọi lúc và mọi tình huống, không chỉ ở trường học mà cả ở nhà và ở những nơi mà các em vui chơi. Trẻ không chỉ học từ trong sách, báo, mà quan trọng hơn, các em có thể học từ trong những hoạt động, trong các tình huống trong cuộc sống. Trẻ không chỉ học từ thầy giáo hay người lớn mà các em có thể học được rất nhiều từ bạn bè trong những buổi trò chuyện, tranh luận hay cùng học với nhau. GV cần sử dụng những nguồn thông tin, tư liệu phong phú trong sách, báo và cả những hiện tượng, tình huống trong cuộc sống thực, đặc biệt là kinh nghiệm và thực tế của chính các em để kích thích HS suy nghĩ, đưa ra những nhận xét, giải thích và đánh giá theo ý kiến, quan điểm riêng của các em.

Hoạt động của giáo viên LG



LG bao gồm những HS ở các lứa tuổi và trình độ khác nhau, có những kinh nghiệm và nhiệm vụ học tập khác nhau. Chính vì thế, môi trường LG có tính đa dạng như một xã hội thu nhỏ. Những mối quan hệ trong công việc và giao tiếp trên cơ sở trách nhiệm và tin cậy lẫn nhau sẽ làm các em tự tin hơn và học được ở nhau những kinh nghiệm sống cần thiết. GV cần chú ý:

Tổ chức lớp học của mình thành một môi trường mà mỗi HS có cơ hội thể hiện và phát triển khả năng cũng như trách nhiệm cá nhân của mình, đặc biệt đối với các em thiếu mạnh dạn và chưa có thành tích rõ rệt.

Tổ chức lớp học của mình thành một môi trường mà các em HS có quan hệ thân thiết với nhau và luôn có nhu cầu được chia sẻ, học hỏi lẫn nhau và giúp đỡ nhau.

Dạy học LG đòi hỏi GV phải xây dựng kế hoạch bài học một cách công phu để thu hút tất cả HS trong lớp hoạt động tích cực để đạt đến những mục tiêu đã đặt ra cho các NTĐ khác nhau. GV dạy LG không thể đặt sự quan tâm của mình đến nhóm này hay bài này hơn nhóm khác hay bài khác. Có ba câu hỏi GV cần trả lời trong lúc soạn kế hoạch bài học:

- HS các NTĐ cần phải nắm được cái gì trong bài này? (mục tiêu)
- Làm thế nào để HS học những kiến thức hay kỹ năng này tốt hơn? (Cách tổ chức và phương pháp)
- HS cần bao lâu để hoàn thành hoạt động này?

Để điều khiển một giờ học ở LG, GV phải tổ chức các hình thức dạy học khác nhau như dạy trực tiếp cho cả lớp hay cho từng NTĐ hoặc cho HS các nhóm khác học tập độc lập khi GV không có mặt. Tuy nhiên, GV dạy LG nên nhớ rằng học tập theo nhóm nhỏ có ý nghĩa giáo dục rất lớn bởi vì trong nhóm, các em có thể cùng nhau giải quyết những nhiệm vụ phức tạp hơn và hơn nữa các em có thể học được rất nhiều các kỹ năng cần thiết từ trong các hoạt động chung của nhóm. GV nên chú ý sử dụng các hình thức tổ chức dạy học khác nhau để HS học được những kinh nghiệm làm việc khác nhau.

Dạy học LG là một công việc không dễ dàng nhưng GV có thể tìm thấy sự trợ giúp trong môi trường hoạt động của mình: các bạn đồng nghiệp, cha mẹ HS và chính các em HS. GV hãy tìm cách để lôi cuốn các lực lượng cùng tham gia vào quá trình dạy học để mỗi người đều có trách nhiệm và được phát huy khả năng của mình trong sự nghiệp giáo dục trẻ em.

Cho đến nay, dạy học LG vẫn đang sử dụng chung hệ thống chương trình và sách giáo khoa được biên soạn theo từng lớp. Điều đó vừa đặt ra yêu cầu cao đối với GV dạy LG, vừa kích thích tính sáng tạo và linh hoạt trong thực tế tổ chức dạy học trong LG của người GV. Trách nhiệm tổ chức dạy học để giúp đỡ các em HS của mình đạt đến những mục tiêu giáo dục đã được đặt ra là một đòi hỏi có tính pháp lí và chính vì thế, GV buộc phải nắm vững Chương trình tiểu học và đặc biệt là chương trình của các NTĐ trong lớp mình dạy. Tuy nhiên, Chương trình tiểu học và chính sách, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo luôn khuyến khích các GV nói chung, GV dạy LG nói riêng có những sáng kiến để cải tiến và nâng cao chất lượng dạy học. Bạn đã có những hiểu biết ban đầu về dạy học LG, bạn hãy chia sẻ với chúng tôi và các bạn đồng nghiệp những suy nghĩ, ý kiến của mình để chúng ta cùng hỗ trợ và hợp tác với nhau trong việc tổ chức dạy học LG.

Hoạt động 2: Mỗi quan hệ giữa giáo viên và học sinh trong dạy học theo nhóm nhỏ

- a) HV đưa ra ý kiến của mình để giải thích cho quan điểm: GV là người tổ chức, hướng dẫn HS học tập theo nhóm (nếu có thể, HV thảo luận với nhau).

GV

GV

GV

- b) HV lựa chọn các từ *có thể* hoặc *không thể* ở các câu dưới đây và đưa ra ý kiến của mình.

- HS *có thể/không thể* tự phân công nhiệm vụ cho từng cá nhân trong nhóm.

GV

- HS *có thể/không thể* quản lí công việc của nhóm.

GV

- HS *có thể/không thể* hợp tác làm việc được với nhau.

GV

- HS *có thể/không thể* đôn đốc, nhắc nhở nhau cùng làm việc.

GV

- HS *có thể/ không thể* nhận thấy thời gian đã trôi đi khi đang làm việc trong nhóm.

GV

- HS *có thể/ không thể* gặp những bất đồng giữa các thành viên trong nhóm.

GV

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Dạy học theo nhóm nhỏ



Dạy học theo nhóm nhỏ là hình thức tổ chức dạy học mà GV phân chia HS trong nhóm cùng trình độ hay trong LG thành các nhóm nhỏ gồm 2 đến 7 em để các em thực hiện những nhiệm vụ học tập. Đây là một hình thức tổ chức hoạt động học tập độc lập của HS. Hình thức này có ý nghĩa rất quan trọng trong dạy học LG, không chỉ vì nó cho phép GV có điều kiện để làm việc trực tiếp với các nhóm trình độ khác hay cá nhân trong lớp, mà còn có khả năng giáo dục rất lớn đối với HS. Chính vì thế, GV phải có kế hoạch xây dựng dần cho HS trong lớp những kỹ năng làm việc trong nhóm từ đơn giản đến phức tạp để các em có khả năng sinh hoạt và làm việc tốt trong nhóm. Trong thực tế, GV cần chú ý sử dụng hình thức tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ nhưng tránh xem nó như giải pháp để có thể có thời gian làm việc với nhóm trình độ khác mà không chú ý phát huy tác dụng của hoạt động nhóm đối với sự phát triển nhân cách của HS.

Dạy học theo nhóm nhỏ được xem như một phương pháp dạy học tích cực do nó đòi hỏi người dạy phải đảm nhiệm vai trò của người thiết kế và tổ chức quá trình học tập chủ động, độc lập và tích cực cho người học. Có thể hình dung vai trò của GV trong việc tổ chức học tập theo nhóm nhỏ như người thiết kế ngôi nhà, còn HS là những người xây dựng toà nhà đó. Tuy nhiên, vai trò đó còn phụ thuộc rất nhiều vào các kĩ năng học tập theo nhóm của HS. Do đó, GV cần có kế hoạch xây dựng dần cho HS những kĩ năng làm việc từ đơn giản đến phức tạp để các em có khả năng làm việc trong nhóm ngày một tốt hơn. Mặt khác, GV phải thường xuyên kiểm nghiệm lại nhận thức của mình về khả năng của HS trong các hoạt động nhóm. Thực tế cho thấy, nhóm học tập chỉ thực sự phát huy tác dụng giáo dục nếu HS được GV giao cho giải quyết độc lập những nhiệm vụ của nhóm vừa với sức các em.

Với vai trò của người tổ chức, hướng dẫn cho các nhóm hoạt động, người GV cần xác định những mục đích cần đạt tới, xây dựng nhiệm vụ cho các nhóm; hình thành các nhóm tương ứng với các nhiệm vụ, lựa chọn cách tiến hành tối ưu và dự kiến thời gian thực hiện của các nhóm. GV đưa ra cho các nhóm những nhiệm vụ rõ ràng, gợi ý cách tiến hành và nêu rõ cách đánh giá hoạt động của nhóm cũng như những trợ giúp khi các em thấy cần thiết. GV làm nhiệm vụ quan sát hoạt động diễn ra trong các nhóm và có mặt ở nhóm nào khi cần thiết phải giúp đỡ hay để động viên, khuyến khích các em làm việc.

Để giúp HS đạt được những kết quả thảo luận nhóm, GV cần tạo ra cơ hội để HS hoạt động độc lập, tự tổ chức, phân công và quản lí hoạt động trong nhóm của mình mà không bị chi phối bởi những can thiệp của GV khi các em chưa thực sự cần thiết. Khi giao phiếu học tập cho các nhóm, GV có thể gợi ý cho HS phân công nhiệm vụ trong mỗi nhóm để hoạt động của các nhóm được sôi nổi và diễn ra liên tục. Kết quả hoạt động của nhóm và của cá nhân cần được ghi nhận và đánh giá để nâng cao ý thức trách nhiệm của HS.

Với vai trò của người thi công, khi làm việc theo nhóm, HS được học hỏi lẫn nhau. Từng HS trong nhóm được bộc lộ mình về những vấn đề mà nhóm đang quan tâm. Các thành viên trong nhóm có cơ hội để lắng nghe ý kiến của nhau. Các em được trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ học tập của mình và của bạn. Thông qua hoạt động nhóm, năng lực của cá nhân được phát triển tối đa.

Hoạt động 3: Tìm hiểu cách giúp học sinh đặt câu hỏi để học



1. Vai trò của việc đặt câu hỏi trong học tập

a) HV nhớ lại về lớp học của mình và cho biết:

- HS lớp bạn có hay đặt câu hỏi trong giờ học không?

- Các em thường hỏi về những vấn đề gì?

- Các em đặt câu hỏi trong những trường hợp nào?

b) HV ghi ra những hiểu biết của mình về vai trò của việc đặt câu hỏi trong học tập đối với người học.

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Chúng ta biết rằng đứa trẻ ngay từ khi mới học nói đã là người luôn đặt câu hỏi. Chúng thường hỏi bố mẹ, những người xung quanh những câu hỏi như: Đây là cái gì? Kia là con gì? Tại sao thế này? Tại sao thế kia?

Chúng hỏi nhiều đến mức có lúc người lớn phải thốt lên: “Hỏi gì mà hỏi lắm thế!”. Điều đó chứng tỏ sự tò mò và tiềm năng nhận thức của trẻ. Đặt câu hỏi là cách để chúng tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh. Như vậy, gia đình là nơi trẻ học được sức mạnh của việc đặt câu hỏi.

Tuy nhiên, khi đến trường, trẻ hỏi ít hơn. Nguyên nhân là do khi ở nhà trẻ là “đối tác đối thoại” của cha mẹ các em. Còn ở trường, các em thường được GV nói cho nghe hơn là nói chuyện cùng các em. Các em thường là người trả lời hơn là người đặt câu hỏi do ở trường GV chưa chú ý tạo cơ hội và khuyến khích trẻ đặt câu hỏi.

Biết cách đặt câu hỏi và hỏi đúng là một yếu tố giúp HS tiến bộ nhanh trong học tập. Những người học tập hiệu quả thường có đặc điểm là hay đặt câu hỏi cho mình và cho người khác. Khi các em đặt câu hỏi là thể hiện:

- Sự khát khao hiểu biết, tìm tòi, khám phá của các em.
- Các em có khả năng phát hiện vấn đề.
- Tính tích cực tư duy của trẻ, khả năng định hướng trong học tập và do vậy, trẻ cũng hiểu biết sâu sắc và thu nhận được nhiều kiến thức hơn.

Trong học tập, người học đặt câu hỏi để:

- Tìm hiểu những điều họ chưa biết và muốn biết.
- Hiểu rõ nhiệm vụ phải làm.
- Giải quyết những thắc mắc cần giải đáp. Thắc mắc thường nảy sinh khi:
 - HS hiểu chưa đầy đủ hoặc hiểu sai về một vấn đề nào đó trong bài học.
 - HS phát hiện ra những mâu thuẫn, có thể là mâu thuẫn giữa kiến thức này với kiến thức kia, giữa kiến thức đã học với thực tế.
- Thoả mãn nhu cầu nhận thức vượt ra ngoài khuôn khổ chương trình.

2. Khuyến khích học sinh đặt câu hỏi trong học tập



a) HV nhớ lại về các lớp mình đã dạy và ghi tóm tắt những câu trả lời cho các câu hỏi sau:

- Thường trong 1 tiết học, có bao nhiêu câu hỏi của HS được đưa ra?
- HS thường hỏi ai trong lớp (GV hay các bạn cùng học)?
- Câu hỏi của HS thường có mục đích gì?
- Cách đặt câu hỏi của HS ra sao?
- HS có ngần ngại khi hỏi không?

b) HV đưa ra cách giải quyết cho những tình huống sau:

Trong giờ học, một HS hỏi bạn một câu hỏi có vẻ "ngớ ngẩn" làm cả lớp cười ồ. Bạn xử lý như thế nào trước tình huống này?

Trong giờ học, một học sinh hỏi GV, câu hỏi tỏ rõ là hôm trước em đã không học bài. GV này đã tỏ ra bực mình và nói: "Không học bài cũ à? Có thể mà cũng phải hỏi".

- Bạn có nhận xét gì về thái độ của GV trên?
- Nếu là bạn thì bạn sẽ xử lý thế nào?

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Vì sao trong lớp học HS thường ít nêu câu hỏi? Vì các GV không chú ý khuyến khích HS đặt câu hỏi, các em thường quen là người trả lời hơn là người đặt câu hỏi.

GV cần khuyến khích và tạo cơ hội để HS tự đặt câu hỏi. Điều này rất quan trọng để các em mạnh dạn tự tin nêu câu hỏi hay những thắc mắc của bản thân.

- Khi giao việc cho HS, GV cần gợi ý các em đặt câu hỏi để giúp các em hiểu rõ nhiệm vụ được giao.
- Khi trình bày xong một vấn đề nào đó, GV có thể khuyến khích HS nêu câu hỏi bằng cách hỏi HS các em đã hiểu chưa, còn vấn đề gì cần hỏi không.
- Khuyến khích HS nêu câu hỏi bằng những lời khích lệ.

+ Hình như em có điều gì muốn hỏi cô và các bạn?

+ Cô và các bạn đang chờ ý kiến của em.

+ Bạn nào sẽ phát biểu nào?

- Khi HS nêu câu hỏi, câu hỏi đó có thể đúng hoặc có thể không. Thái độ của GV là:

+ Trước câu hỏi đúng và hay cần khen ngợi.

VD: Câu hỏi của em rất hay.

Em phát hiện vấn đề rất đúng.

- + Trước câu hỏi không đúng hoặc không hay, tuyệt đối GV không được chê bai hay dè bĩu.
- Đôi khi có những câu hỏi của HS làm GV lúng túng vì chưa trả lời được. Trong trường hợp này, GV cần biết cách “hoãn binh” rồi tìm hiểu thêm để trả lời vào một dịp khác. Tránh trả lời cho qua chuyện.
- Với những câu hỏi của HS, nếu trả lời ngay sẽ ảnh hưởng đến thời gian của tiết học, GV có thể hẹn HS sẽ trả lời vào dịp khác khi có điều kiện.

3. Giúp HS biết cách đặt câu hỏi

a) HV trả lời câu hỏi sau: Những lỗi HS của bạn thường mắc khi nêu câu hỏi?

b) HV đưa ra ba cách có hiệu quả giúp HS phát triển kỹ năng đặt câu hỏi.

-

-

-

- c) Trao đổi với đồng nghiệp về những vấn đề nêu trên trong buổi sinh hoạt chuyên môn.

Thông tin:

Trong lớp học, việc nêu câu hỏi của GV là hình mẫu để HS học cách đặt câu hỏi. Tuy nhiên điều đó chưa đủ để HS biết cách đặt câu hỏi. Để giúp HS biết cách hỏi, GV cần chú ý:

- Giúp các em hiểu rõ câu hỏi hỏi ai, nội dung gì. Người học có thể hỏi bản thân, hỏi bạn và hỏi GV.

Hỏi bản thân: HS tự nêu ra câu hỏi và tự trả lời. Bản thân việc biết tự nêu ra câu hỏi và tự tìm cách trả lời đã là cách rất tốt cho việc rèn luyện tư duy. Nếu giải đáp được các câu hỏi là dấu hiệu người học đã hiểu bài. Tự nêu câu hỏi, tự trả lời hay gặp ở những HS lớn hơn và thường diễn ra trong thời gian ôn tập.

Hỏi bạn: HS hỏi bạn khi học cùng nhau, đặc biệt là trong nhóm nhỏ khi người học hỏi hoặc trả lời những câu hỏi do các thành viên trong nhóm đặt ra. Điều đó chứng tỏ nhóm học tập rất tích cực và hiệu quả. GV cần lưu ý giúp HS biết lắng nghe và suy nghĩ câu trả lời khi có bạn hỏi.

Hỏi thầy/cô giáo: Câu hỏi do HS đặt ra cho GV có thể được GV trả lời riêng cho HS đó hoặc trả lời trước lớp, hoặc có thể đưa ra thảo luận ở trên lớp để các em tự tìm ra câu trả lời, qua đó nâng cao hiểu biết của cả lớp về môn học.

- Giúp HS biết cách nêu câu hỏi: Đôi khi HS muốn hỏi nhưng các em không biết cách diễn đạt câu hỏi. Nội dung câu hỏi lại không phù hợp với điều các em muốn hỏi. GV cần chú ý giúp HS biết cách diễn đạt câu hỏi, biết sử dụng những từ để hỏi trong tiếng Việt như: Ai? Cái gì? Ở đâu? Tại sao? Như thế nào? Để làm gì?...

Một số biện pháp phát triển kỹ năng đặt câu hỏi cho HS:

Trò chơi: Đoán tên con vật

Gắn vào lưng HS một con vật, yêu cầu HS đó đặt các câu hỏi cho mọi người trong nhóm (lớp) trả lời là “có” hoặc “không”, “đúng” hoặc “sai”.

HS nào có ít câu hỏi nhất mà đoán đúng con vật là người thắng cuộc.

Chú ý: Trò chơi này cũng có thể chuyển thành trò chơi đoán các đồ vật, con số, con chữ.

Trò chơi: Đóng vai

HS chơi trò chơi đóng vai, các em đóng vai người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn. Người trả lời phỏng vấn có thể là GV, thầy hiệu trưởng,

quan chức địa phương hay nhân vật nào đó do các em chọn. Sau đó, các em chia sẻ với nhau và cùng đánh giá xem ai có câu hỏi hay nhất.

Tập đặt câu hỏi:

HS tập đặt câu hỏi từ một chủ đề cho trước hay một câu trả lời cho sẵn.

Chẳng hạn: đồ vật, nhân vật, địa điểm, con số...

Ví dụ: Với đồ vật, HS có thể có rất nhiều câu hỏi:

- + Nó là gì?
- + Nó được làm bằng gì?
- + Ai làm ra nó?
- + Làm nó như thế nào?
- + Nó để làm gì?...

Đặt câu hỏi về những gì được học:

Yêu cầu HS đặt câu hỏi tại lớp về câu chuyện đang học hay đang nghe.

Ví dụ:

- + Nội dung câu chuyện nói về cái gì?
- + Nhân vật trong chuyện?
- + Ý nghĩa của câu chuyện?

Giao bài tập về nhà cho HS tập đặt câu hỏi:

GV đưa ra một bảng, trong đó một bên viết sẵn câu trả lời. Yêu cầu HS viết câu hỏi tương ứng:

Câu hỏi	Câu trả lời

Hoạt động 4: Giúp học sinh biết tự đánh giá

a) HV chỉ ra vai trò của việc tự đánh giá của HS trong học tập.

-
-
-

b) HV trao đổi với đồng nghiệp về vấn đề sau:

Việc tự đánh giá của HS phụ thuộc vào những yếu tố:

Các biện pháp giúp phát triển kĩ năng tự đánh giá cho HS:

c) HV xây dựng một phiếu ghi nhận xét và một thang xếp hạng cho HS tự đánh giá.

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tác dụng của tự đánh giá

Tự đánh giá có vai trò rất quan trọng đối với bản thân mỗi người. Tự đánh giá giúp mỗi người nhận thức đúng về bản thân, qua đó giúp họ ứng xử phù hợp trong công việc cũng như trong các mối quan hệ. Tuy nhiên, công việc đánh giá hiện nay chủ yếu là do GV thực hiện, HS ít có cơ hội được tham gia đánh giá và tự đánh giá. Việc đổi mới phương pháp đánh giá đòi hỏi chúng ta phải chú trọng hơn đến việc đánh giá và tự đánh giá của bản thân HS. Việc tự đánh giá có tác dụng:

- Giúp HS nhận thức được những mặt mạnh, mặt yếu, những tiến bộ của bản thân, trên cơ sở đó điều chỉnh hành vi cho phù hợp với các mục tiêu giáo dục mà nhà trường mong muốn.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm đối với việc học tập, lòng tự tin vào bản thân.
- Rèn luyện thói quen và khả năng tự đánh giá.

Các biện pháp giúp HS phát triển kĩ năng tự đánh giá

Trong thực tế, có nhiều người đánh giá không đúng về bản thân, hoặc quá cao (tự cao tự đại) hoặc quá thấp (tự ti). Tự đánh giá phụ thuộc vào:

- Đánh giá của người khác, của GV về bản thân HS.
- Kĩ năng tự đánh giá.

Để giúp HS phát triển kĩ năng tự đánh giá, GV có thể tạo cơ hội cho HS tự đánh giá bằng các biện pháp sau:

- Xây dựng thang xếp hạng

Dùng thang xếp hạng để HS tự đánh giá về thái độ, hành vi của bản thân. Có thể dùng thang 3 bậc hoặc thang 5 bậc, tùy theo từng vấn đề và tùy theo yêu cầu.

Ví dụ: HS tự đánh giá khả năng và nền nếp học tập

Kĩ năng	1	2	3	4	5
– Chuẩn bị cho học bài mới – Ghi bài tại lớp – Đọc sách giáo khoa – Đặt câu hỏi – Trả lời câu hỏi – v.v...					

Trong đó: 1: Kém, 2: Yếu, 3: TB, 4: Khá, 5: Giỏi.

Phiếu tự đánh giá khả năng thảo luận nhóm

Họ tên học sinh:

Tổ Lớp

Kĩ năng	1	2	3
– Diễn đạt – Nêu câu hỏi – Tranh luận với bạn – v.v...			

Ghi chú: 3: Khá, Giỏi; 2: Trung bình; 1: Yếu kém

Phiếu tự đánh giá hành vi tham gia làm việc nhà giúp gia đình

Công việc	Thường xuyên	Đôi khi	Chưa bao giờ
– Quét nhà – Rửa ấm chén – Lau bàn ghế – Nấu cơm – Bế em v.v...			

Phiếu tự đánh giá thái độ trước hành vi với môi trường

Hành vi	Đồng ý	Không đồng ý
- Hút thuốc lá ở nơi công cộng - Giữ sạch nước đầu nguồn - Chôn rác - Phá rừng - v.v...		

- Cho HS chấm bài của nhau
GV đưa đáp án cho HS chấm bài của nhau, hoặc HS lớp trên chấm bài của HS lớp dưới.
- HS nhận xét đánh giá lẫn nhau
HS nhận xét đánh giá lẫn nhau trong nhóm hoặc lớp về những hoạt động hay sản phẩm các em đã làm. Ví dụ: kết quả bài làm, báo cáo, tiết mục văn nghệ, kết quả buổi lao động, sản phẩm thủ công, mĩ thuật...
- Hướng dẫn HS tự xây dựng chuẩn đánh giá
Trong một số trường hợp nên để HS bàn bạc với nhau tự xây dựng chuẩn đánh giá. Ví dụ: Kết quả biểu diễn tiết mục trong liên hoan văn nghệ, đánh giá buổi trưng bày kết quả hoạt động ngoại khoá.

Nội dung 2

HỌC TẬP ĐỘC LẬP CỦA HỌC SINH LỚP GHÉP



Hoạt động 1: Tìm hiểu đặc điểm học tập của học sinh trong lớp ghép

a) HV chọn những từ thích hợp trong ngoặc đơn ghép vào chỗ chấm để thành câu làm rõ đặc điểm môi trường học tập trong LG.

- HS trong LG có những trình độ... *(như nhau/ khác nhau)*.
- Trong LG, HS có khả năng, mức độ thành tích học tập... *(như nhau/ khác nhau)*.
- HS LG học theo chương trình của... *(một/hai hay nhiều trình độ lớp)*.
- Trong LG HS ở các NTĐ khác nhau tham gia vào những hoạt động... *(như nhau/ khác nhau)*.
- Các NTĐ trong một LG có khi GV... *(làm việc chung/ riêng với nhóm nào đó)*.
- GV... *(có thể/ không thể)* sử dụng một chương trình chung để dạy cho tất cả các nhóm trong lớp.
- GV... *(có thể/ không thể)* dạy trực tiếp cho NTĐ nào đó trong suốt giờ học.
- GV... *(có thể/ không thể)* lúc nào cũng đáp ứng nhu cầu học tập khác nhau của các HS trong lớp.
- LG... *(có thể/ không thể)* thiếu những sự hỗ trợ của các tài liệu cho HS.
- LG... *(có thể/ không thể)* nhận sự trợ giúp từ các HS của mình.

b) HV xây dựng tóm tắt những đặc điểm học tập của HS trong LG:

Đặc điểm	Rất nhiều	Nhiều	Không nhiều
Học tập cá nhân			
Học tập với bạn cùng NTĐ			
Học tập với bạn khác NTĐ			
Học tập trong nhóm nhỏ các bạn cùng trình độ			
Học tập trong nhóm nhỏ các bạn đa trình độ			
Khác nữa là:			

- c) HV dựa trên những tóm tắt để phân tích yêu cầu cơ bản đối với HS trong học tập ở LG:
- HS cần phải

 - Việc tự quản của HS trong học tập ở LG cần phải

 - Việc học tập và giúp đỡ của HS trong lớp cần phải

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tổ chức hoạt động học tập độc lập của học sinh

Khai thác việc học tập độc lập của HS là một hướng chính để thích ứng với hoàn cảnh mà GV phải phân phối thời gian giảng dạy của mình cho các NTĐ khác nhau trong từng tiết học. Mặt khác, học tập độc lập là giai đoạn đặc biệt quan trọng để HS chuyển những thông tin, kiến thức các em vừa học vào trong những mối quan hệ bên trong để trở thành tài sản trí tuệ của riêng mình. Chính vì thế, tổ chức học tập độc lập của HS có ý nghĩa rất quan trọng cần được GV tổ chức một cách cẩn thận.

Để duy trì việc học tập độc lập của HS, GV cần thiết kế những bài tập, nhiệm vụ đáp ứng được các mức độ khả năng khác nhau của HS. Bên cạnh những nhiệm vụ vừa sức và hấp dẫn, GV cần chú ý đến những hình thức đánh giá, khen thưởng thích hợp để động viên, kích thích HS theo đuổi nhiệm vụ được giao đến cùng. GV cần xây dựng trong lớp kho trò chơi học tập, những câu đố vui, bài tập hấp dẫn để khuyến khích HS suy nghĩ, phát triển kiến thức cùng nhiều sách, báo, truyện và các tài liệu tham khảo phong phú để HS sử dụng khi có thời gian rỗi.

Một thách thức rất lớn đối với GV dạy LG là việc đáp ứng những nhu cầu khác nhau của từng cá nhân HS hoặc những cá nhân có khả năng và kết quả học tập khác nhau, có sự phát triển thể chất và nhận thức xã hội

khác nhau trong lớp học của mình. Trong hoàn cảnh đó, khả năng làm việc độc lập của HS sẽ vừa tạo cho GV có điều kiện làm việc trực tiếp với các NTĐ khác hay những nhóm nhỏ đang thực hiện những hoạt động đòi hỏi sự hướng dẫn chặt chẽ của GV, vừa cho phép các cá nhân có thể tự học để đáp ứng những nhu cầu của bản thân. Vì vậy, trong LG, việc đầu tư để đào tạo HS thành người có khả năng học tập độc lập là sự đầu tư khôn ngoan và cần thiết đối với người GV dạy LG.

Học tập độc lập là dấu hiệu cơ bản về sự khác biệt giữa dạy học truyền thống, hướng vào người dạy và dạy học hiện đại, hướng vào người học. Đó không chỉ là sự đổi mới ở phương thức dạy học mà là một sự đổi mới toàn diện trong quan niệm về người học, việc học, động cơ học tập và môi trường lớp học. Trong dạy học hiện đại, người học là người giữ vai trò chủ động, độc lập, được kích thích bởi chính sự ham hiểu biết của bản thân và được định hướng theo những vấn đề hay nhiệm vụ đã được xác định và được sự trợ giúp của rất nhiều các nguồn tài liệu khác nhau.

Học tập độc lập đòi hỏi rất cao đối với người học ngay từ lúc bắt đầu và trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ để đạt được mục tiêu đã đặt ra:

- Người học có trách nhiệm với việc học tập của mình và tự lựa chọn con đường học tập phù hợp với mình.
- Để thực hiện nhiệm vụ, người học sẽ quan tâm vào các hoạt động hay các nhiệm vụ mà không cần dựa vào sự khuyến khích hay chỉ dẫn của người lớn.
- Người học có tính kỉ luật, có khả năng tự kiểm soát và quản lí việc học tập của mình. Họ có lòng tự tin, tính sáng tạo, độc lập và kiên trì theo đuổi mục đích học tập đã đặt ra.

Tuy nhiên, khả năng học tập độc lập là kết quả của chính quá trình học tập được tổ chức để HS học được những kĩ năng học tập cần thiết. Có những điều kiện nhất định thúc đẩy HS học những kĩ năng học tập cần thiết cho việc tự học thành công. Chính vì vậy, GV dạy LG cần phải xây dựng những điều kiện và có chiến lược để hình thành cho HS những kĩ năng học tập độc lập. GV cần:

- + Xây dựng môi trường lớp học sao cho HS có thể tập trung, chú ý vào học tập và có thể sử dụng các thiết bị, đồ dùng và những học liệu cần thiết một cách dễ dàng.
- + Nuôi dưỡng lòng ham hiểu biết của HS bằng cách khuyến khích trẻ đặt câu hỏi và lắng nghe trẻ hỏi; động viên trẻ tìm tòi, khám phá kiến thức.

- + Tập cho trẻ những kĩ năng tự quản cần thiết: xây dựng và chấp hành quy định của lớp, tiết kiệm và giữ đúng thời gian đã định, đôn đốc, nhắc nhở nhau thực hiện những quy định chung.
- + Xây dựng môi trường bạn bè thân thiện trong lớp để các em cùng nhau học tập và tương trợ, giúp đỡ nhau thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập.

Hoạt động 2: Tìm hiểu nền nếp học tập của học sinh trong lớp ghép



- a) HV đưa ra những lí do chính để giải thích rằng cần xây dựng nền nếp của lớp học.
 -
 -
 -
- b) HV ghi một số kí hiệu và quy định mà HV đã dùng trong lớp học của mình trước đây để:
 - HS có thể nhận biết được những yêu cầu của GV mà GV không cần nói

- HS có thể yêu cầu GV giải đáp những thắc mắc trong học tập khi GV đang giảng bài
- HS có thể yêu cầu giúp đỡ khi các em gặp khó khăn trong lúc đang làm bài
- HS có thể tiếp tục việc học khi đã làm các bài được giao xong trước các bạn khác

c) GV đưa ra những cách để giải quyết các tình huống mà GV LG thường gặp trong lớp của mình:

Tình huống 1

Trong khi GV giảng bài cho NTĐ này và giao cho HS ở các nhóm trình độ khác làm bài tập trong sách:

- GV làm thế nào để nhận ra được HS các nhóm đang gặp khó khăn?
- GV làm gì khi biết một số HS không thể tự làm bài một mình được?
- GV làm gì khi biết một số em đã hoàn thành bài sớm hơn các bạn trong nhóm

Tình huống 2

Khi GV giảng bài cho NTĐ này đồng thời giao cho các nhóm HS ở các NTĐ khác cùng thực hiện các nhiệm vụ của nhóm:

- GV làm thế nào để nhận ra được các nhóm HS đang gặp khó khăn?

- GV sẽ làm gì nếu ở một nhóm nào đó các HS không chịu hợp tác với nhau?
- GV sẽ làm gì nếu một số nhóm HS đã hoàn thành xong nhiệm vụ sớm hơn các nhóm khác?

Tình huống 3

GV tổ chức cho các nhóm trình độ lớn cùng làm việc theo nhóm nhỏ để hoàn thành những nhiệm vụ giao cho nhóm trong khi các NTĐ bé làm bài cá nhân:

- GV sẽ làm thế nào để nhận ra được nhóm nào hay HS nào đang gặp khó khăn?
- GV sẽ làm gì nếu biết một số HS nhóm trình độ lớn đã làm xong bài sớm hơn các nhóm khác trong khi một số em NTĐ bé đang gặp khó khăn?
- GV sẽ làm gì nếu biết một số HS NTĐ bé đã làm xong bài sớm hơn các nhóm khác trong khi một số HS NTĐ lớn đang gặp khó khăn?

d) HV đưa ra các ý kiến tóm tắt của mình về các tình huống vừa nêu để xây dựng một số quy định chung cho HS trong LG:

- Để cho các NTĐ trong lớp không làm ảnh hưởng đến việc học tập của nhau
- Để nhận biết những HS, nhóm HS đang có nhu cầu được giúp đỡ trong khi GV không trực tiếp làm việc ở nhóm đó

- Để giúp những HS, nhóm HS đang có nhu cầu được giúp đỡ trong khi GV không có mặt ở đó
- Để tạo điều kiện cho những HS, nhóm HS hoàn thành nhiệm vụ sớm hơn các bạn hay các nhóm khác có thể tiếp tục học tập theo nhu khả năng của mình trong khi GV không có mặt ở đó

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Nền nếp của một lớp học được xây dựng trên cơ sở những quy định riêng trong từng lớp đối với những hoạt động và những hành vi của mọi thành viên trong đó, nhằm tạo cho lớp học một môi trường vật chất và tinh thần thuận lợi cho học tập cũng như những mối quan hệ giữa các cá nhân. Trong LG, nền nếp còn phải đảm bảo để các nhóm HS có những hoạt động khác nhau không làm ảnh hưởng đến nhau và có thể phối hợp với nhau những khi cần thiết. Hơn nữa, nền nếp còn tạo những điều kiện để cho những nhu cầu của các cá nhân trong lớp có thể được đáp ứng một cách tốt nhất.

Ở mỗi lớp, GV và HS phải cùng nhau xây dựng những quy định chung để tạo nên nền nếp riêng cho lớp học của mình và khi đã được thống nhất thì tất cả các thành viên cần tôn trọng và chấp hành nó.

Trước hết, GV và HS cần thống kê những đồ dùng, sách báo có trong lớp và thảo luận nên để chúng ở đâu, ai dùng và dùng khi nào. Mục đích của việc sắp xếp này là để mọi HS có thể tiếp cận các đồ dùng học tập một cách thuận lợi nhất và không ảnh hưởng đến những người khác trong lớp.

GV và HS cần thống nhất hệ thống kí hiệu đơn giản và dễ hiểu để chỉ những việc làm hay cách thức thực hiện hoạt động nào đó thường xảy ra trong nhóm hay trong cả lớp. Ví dụ: GV thường hay dùng chữ B viết trên góc bảng ở lớp để nhắc HS dùng bảng con làm bài.

Trong lớp cũng cần có quy định về những dấu hiệu được dùng để trao đổi giữa HS và GV trong những trường hợp riêng mà không gây ảnh hưởng đến các HS khác. Ví dụ, GV quy định cho HS đang cần được giúp đỡ hay có những nhu cầu riêng được ra hiệu cho GV lúc cần, ví dụ để cờ vàng ở trước mặt và những tín hiệu đáp lại của GV mà không cần dùng hoạt động.

Trong LG, GV và HS cần chú ý xây dựng những quy định để đảm bảo các nhu cầu cần thiết cho học tập của HS đều được đáp ứng nhanh nhất và tốt nhất trong hoàn cảnh của mình. GV cần tính đến những khả năng đảm bảo để bất cứ HS nào cũng đều duy trì được liên tục việc học của mình dù trong hoàn cảnh có GV hay không. Hệ thống học liệu và những sách, báo trong lớp cũng như những trò chơi học tập cho cá nhân và nhóm, những câu đố vui là những trợ lực cho GV trong việc thoả mãn nhu cầu học tập của những HS có mức độ tiếp thu bài và kĩ năng thực hành tốt hơn các bạn cùng trình độ. Họ cũng có thể được thu hút vào những hoạt động trợ giúp các bạn chậm hơn ở trong nhóm cùng trình độ hay các bạn ở nhóm trình độ thấp hơn. Những quy định cụ thể về cách yêu cầu giúp đỡ và phân công các HS trong lớp giúp các bạn khác khi cần cũng là một bộ phận quan trọng trong việc xây dựng nền nếp trong LG.

Hoạt động 3: Học tập độc lập của học sinh trong lớp ghép

- a) HV cho ý kiến nhận xét về những việc GV phải làm dưới đây ở mức độ *rất quan trọng/ quan trọng/ không quan trọng lắm* để duy trì học tập của cá nhân HS trong LG.

Nội dung	Rất quan trọng	Quan trọng	Không quan trọng lắm
HS biết rõ nhiệm vụ của mình			
Nhiệm vụ vừa sức đối với HS			
Nhiệm vụ hấp dẫn đối với các em			
HS nhận được sự trợ giúp lúc cần thiết			
Có người nhắc nhở HS chú ý làm bài			
HS phải báo cáo công việc			
HS sẽ bị phê bình nếu không hoàn thành công việc			
Có những quy định về giữ gìn trật tự, kỉ luật trong lớp			
GV kiểm tra công việc của HS sau đó			
HS sẽ được khen nếu hoàn thành bài được giao			
Cái khác nữa là			

b) HV lựa chọn những việc được đưa ra dưới đây, sắp xếp vào các cột tương ứng trong bảng theo thứ tự ưu tiên để chỉ ra cho HS những việc quan trọng các em phải làm để xác định được nhiệm vụ của bản thân, để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, để kiểm tra và báo cáo kết quả đã làm được.

- (1) HS cần so sánh bài làm với yêu cầu đã đặt ra.
- (2) HS cần vạch ra kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của mình.
- (3) HS cần chú ý đọc, nghe yêu cầu để biết rõ nhiệm vụ của mình phải làm.
- (4) HS cần tự định hướng đến đích một cách đầy đủ và tốt nhất, đi từ dễ đến khó, từ câu đầu đến câu cuối.
- (5) HS cần đánh dấu những câu khó, xác định những khó khăn, vướng mắc.
- (6) HS cần biết tìm sự hỗ trợ bên ngoài: từ sách, vở ghi bài đến các bạn và GV.
- (7) HS cần tìm mối quan hệ giữa các câu hỏi với những kiến thức các em đã biết.
- (8) HS cần trình bày bài làm một cách rõ ràng nhất.
- (9) HS cần xem lại những việc mình đã làm, sửa chữa và hoàn thiện bài làm.

Xác định được nhiệm vụ được giao	Tập trung thực hiện nhiệm vụ đến cùng	Kiểm tra và báo cáo kết quả đã làm được
- ...	- ...	- ...
- ...	- ...	- ...
- ...	- ...	- ...
- Khác nữa là	- Khác nữa là	- Khác nữa là

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Dạy học trực tiếp cho cá nhân



GV thực hiện dạy học trực tiếp cho cá nhân HS trong lớp là hình thức tổ chức dạy học giữa thầy và một trò, dựa trên yêu cầu cụ thể của cá nhân đó. Dạy học cá nhân được coi là một cách thức dạy học hiệu quả cao nhất bởi vì nó đáp ứng được tốt nhất mức độ yêu cầu và phát triển của cá nhân. Tuy nhiên, không thể sử dụng dạy học cá nhân cho tất cả HS trong LG mà chỉ có thể sử dụng cho một vài em HS đặc biệt, thường là những em có tiếp thu chậm hơn các bạn khác hoặc bị ngắt quãng thời gian học vì những lí do nào đó. Để có thể thực hiện dạy học trực tiếp cho cá nhân trong giờ học, GV cần có những biện pháp điều khiển thích hợp với hoạt động học tập của các HS và các nhóm HS khác: giao bài cho các em làm việc trong nhóm hay làm việc cá nhân. Cần lưu ý rằng thời gian dành cho việc dạy học trực tiếp cho cá nhân không thể kéo dài vì như vậy sẽ làm ảnh hưởng đến việc học tập của số đông các em trong lớp và từ đó hình thành kĩ năng học tập độc lập cho HS.

Học tập độc lập của HS là một bộ phận quan trọng hợp thành hoạt động dạy học trong LG, bởi lẽ không phải lúc nào HS cũng có được cơ hội tiếp xúc trực tiếp với GV do GV có trách nhiệm với hai hay nhiều nhóm trình độ. Mặt khác, hoạt động độc lập của cá nhân HS cũng là giai đoạn rất

quan trọng trong quá trình nhận thức của người học, để chuyển hoá thông tin, kiến thức mới vào trong hệ thống kiến thức đã có của chính người học. Các kĩ năng cần thiết để HS có thể tự tổ chức và quản lí việc học tập độc lập của mình là rất đa dạng và phức tạp. Điều cần ghi nhớ là tất cả các kĩ năng đều chỉ hình thành và phát triển được trong quá trình người ta sử dụng chúng. Với HS tiểu học, do mới làm quen với việc học nên các em cần được luyện dần một số những kĩ năng cơ bản của hoạt động học.

Trước hết, GV cần tạo cho HS có được hứng thú học tập và khuyến khích các em có những mơ ước, nguyện vọng được bay cao, bay xa với vốn kiến thức của mình. GV cần tổ chức lớp học sao cho nó trở thành ngôi nhà thứ hai thân thương đối với các em; cuộc sống sinh hoạt và học tập với các bạn và GV ở lớp mang lại cho các em nhiều niềm vui và hiểu biết mới.

GV cần tập trung vào dạy trẻ biết cách xác định yêu cầu và nhiệm vụ đặt ra cho chúng trong nhiều trường hợp khác nhau. Điều đó gắn liền với những yêu cầu về đọc, nghe và hiểu được ngôn ngữ. Khi trẻ hiểu được yêu cầu đặt ra cho mình, trẻ sẽ định hướng hoạt động nhanh và phù hợp hơn. Vì thế, những câu hỏi cho HS cần được GV trình bày thật rõ ràng và dễ hiểu.

Đối với trẻ nhỏ, rất khó để duy trì một hoạt động cá nhân nào đó lâu dài vì các em còn rất hiếu động. Trên lớp có thể giao cho cá nhân làm những bài tập thực hành nhỏ. Việc thay đổi hình thái làm việc, lúc làm việc cá nhân, lúc theo nhóm cặp đôi, lúc nhóm nhỏ sẽ phù hợp với các em hơn.

GV cần gọi sự chú ý của trẻ về thời gian mà trẻ có thể dùng cho một công việc nào đó và những phương tiện, công cụ hay sự trợ giúp nào đó mà chúng có thể có khi cần.

GV cần động viên các em tập trung vào nhiệm vụ đang làm và tìm ra những cách giải quyết khác nhau cho một vấn đề. GV nên tránh việc giao cho các em quá nhiều bài tương tự nhau vừa gây nhàm chán vừa không khuyến khích các em tìm tòi, sáng tạo những cách đi mới.

GV nên chú ý sử dụng những loại bài, những câu hỏi kích thích sự nghi vấn của trẻ, đòi hỏi các em phải phát hiện vấn đề và biết đặt ra những câu hỏi để học. Rèn luyện cho các em nhỏ biết làm việc một cách cẩn thận và biết phát hiện vấn đề sẽ là sự chuẩn bị tâm lí cho học tập tích cực và sáng tạo.

GV cần chú ý rèn cho HS cách trình bày tường minh các công việc và biết cách biện luận cho công việc của mình. GV cần tạo điều kiện để HS chứng minh tính đúng đắn trong cách thực hiện cũng như kết quả công việc các em làm.

Trong hoàn cảnh LG, GV cần huy động các HS vào công việc tự quản trong từng bàn, từng tổ hay nhóm trình độ. Các em không chỉ nhắc nhở nhau giữ gìn trật tự trong lớp, mà còn giúp đỡ nhau khi cần. Những kĩ năng yêu cầu người khác giúp cũng như giảng giải cho người khác hiểu bài, cách làm bài đều rất có lợi cho người học.

GV cần giúp HS biết đưa ra những nhận xét và đánh giá về thành tích học tập của mình. Điều quan trọng là giúp trẻ biết rút ra những kinh nghiệm từ những bài làm của mình. GV khuyến khích trẻ tìm ra được chỗ sai và thiếu sót của bản thân khi giải quyết một bài tập hay nhiệm vụ học tập nào đó. Sự tìm kiếm cho chính mình lời giải đáp cho câu hỏi tại sao, vì sao sẽ có ý nghĩa rất lớn cho học tập lâu dài của các em, vì qua đó các em biết cách và có thói quen tìm kiếm và giải thích cho những cách đi của mình. Cũng chính vì thế các em sẽ tìm được con đường mới, kinh nghiệm mới cho học tập.

Nội dung 3

TỔ CHỨC HỌC THEO NHÓM NHỎ Ở LỚP GHÉP CÓ HIỆU QUẢ



Hoạt động 1: Học cùng bạn trong nhóm



- a) HV cho ý kiến của mình về ảnh hưởng của những mối quan hệ giữa các thành viên trong nhóm được kể dưới đây đến hoạt động của nhóm:
- Quan hệ kiểm tra lẫn nhau
 - Quan hệ hợp tác bình đẳng
 - Quan hệ bạn bè thân thiết
 - Quan hệ người lãnh đạo và người bị lãnh đạo
- b) HV lựa chọn một trong những mô hình quan hệ có ý nghĩa nhất đối với HS tiểu học và nêu ra những cách để xây dựng và áp dụng trong lớp học của mình.
- Phân công các thành viên trong nhóm:
 - Quản lí trong nhóm:

- Nhiệm vụ của các cá nhân trong nhóm:

HS 1

HS 2

HS 3

HS 4

HS 5

- Đánh giá kết quả của nhóm và các cá nhân:

- c) HV đánh số thứ tự từ 1 trở đi cho những yêu cầu chỉ ra cho HS khi làm việc trong nhóm đã được liệt kê trong bảng để sắp xếp các mức độ quan trọng nhất, nhì...

Trách nhiệm cá nhân	Trách nhiệm với các bạn, với nhóm
<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất ý kiến riêng - Nhận phần công của nhóm - Thực hiện nhiệm vụ được giao - Yêu cầu bạn giúp khi cần - Trao đổi thông tin - Báo cáo công việc - Khác nữa là 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận các ý kiến khác - Giúp bạn khi cần - Động viên, nhắc nhở bạn - Góp ý cho công việc của bạn - Lắng nghe ý kiến của người khác - Thừa nhận sự đóng góp của người khác - Khác nữa là

- d) HV cho ý kiến nhận xét về việc triển khai trong thực tế của mình:

- HS của bạn đã đáp ứng được những yêu cầu nào?

- Yêu cầu nào là khó nhất đối với HS của bạn?

- Bạn có kinh nghiệm gì hay trong việc giúp các em có được những kĩ năng trong việc học cùng các bạn trong nhóm nhỏ?

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Khả năng làm việc với người khác là một nhân tố rất quan trọng trong sự phát triển của mỗi người, bởi lẽ trong cuộc sống của con người, có thể nói hầu hết các hoạt động chúng ta đều làm cùng người khác. Khi còn nhỏ, trẻ được sống trong môi trường gia đình và chủ yếu nhận sự chăm sóc của người khác đối với mình. Nhà trường là nơi đầu tiên trẻ sống trong môi trường xã hội, bắt đầu có trách nhiệm cá nhân và có trách nhiệm với người khác, với xã hội. Chính vì thế, tổ chức cuộc sống trong lớp học và nhà trường để các em dần có những thói quen, kĩ năng làm việc và sinh hoạt cùng người khác là sự chuẩn bị tích cực cho cuộc sống của các em chứ không chỉ cho học tập trong LG. Hoạt động cùng các bạn trong nhóm là một cách rất tốt để HS học được những cách sống và làm việc cùng người khác.

Trong lớp học, GV có thể tổ chức các hình thức hoạt động với các yêu cầu phức tạp dần để các em tập cách hoạt động chung cùng người khác. Những hoạt động cặp đôi với 1 bạn khác, cùng nhau học hay làm một việc gì đó rồi trao đổi với nhau là một cách được dùng khá phổ biến trong các lớp đầu tiểu học. Trong những hoạt động cặp đôi các em có thể học được cách thực hiện các công việc của mình và nhắc nhở, đôn đốc bạn cùng thực hiện nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trong những hoạt động cặp đôi, GV cần tạo điều kiện để các em được chia sẻ, tâm sự với nhau, khuyến khích các em quan tâm, động viên và giúp đỡ bạn trong nhóm của mình. Qua đó các em sẽ mạnh dạn hơn trong giao tiếp với nhiều người và có khả năng hoà hợp với người khác.

Với những hoạt động trong nhóm được tổ chức công phu, các em sẽ được tập dượt những kĩ năng hợp tác cùng người khác: các em biết phân chia nhau công việc chung và gánh vác trách nhiệm của mình, các em biết quan tâm, giúp đỡ nhau, biết tôn trọng cũng như thừa nhận giá trị của mình cũng như của bạn trong thành quả chung của nhóm. Điều mà GV nên chú ý là tổ chức cho các em học tập theo nhóm hơn hết phải hướng đến những giá trị giáo dục đối với các em chứ không chỉ nhằm

vào giải quyết một công việc cụ thể nào đó, bởi vì lúc này các em đang cần học cách học và cách sống mà những tri thức chúng ta đang dạy cho trẻ chỉ là phương tiện để dạy các em phương pháp tiếp cận và chiếm lĩnh tri thức loài người.

Hoạt động 2: Tổ chức dạy học theo nhóm ở lớp ghép



Bằng kinh nghiệm giảng dạy của mình, HV hãy điền vào bảng dưới đây các kiểu chia nhóm trong LG.

Bảng. Các kiểu nhóm được sử dụng trong dạy học LG

Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Có thể
Nhóm...	Nhóm...	Nhóm...
Nhóm...	Nhóm...	Nhóm...
Nhóm...	Nhóm...	Nhóm...

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Cách thành lập nhóm ở LG

Có rất nhiều cách khác nhau để thành lập các nhóm nhỏ, thông thường người ta có ba cách thành lập nhóm nhỏ:

Chia nhóm theo cách gọi số, theo biểu tượng và chia theo màu sắc.

* Chia nhóm theo cách gọi số:

Tùy theo mục đích của từng hoạt động, GV dự kiến số người trong mỗi nhóm và số nhóm trong lớp để có cách chia thích hợp.

Ví dụ 1: Lớp có 20 HS, hoạt động cần tổ chức 5 nhóm, mỗi nhóm 4 người. Cách làm như sau:

- Lần lượt cho HS đếm từ 1 đến 5 và em tiếp theo lại đếm từ 1 đến 5... cho đến hết. GV thông báo em số 1 ngồi với em số 1, số 2 ngồi với số 2... em số 5 ngồi với em số 5.

Như vậy, muốn chia lớp thành bao nhiêu nhóm thì cho HS lần lượt đếm từ 1 đến chữ số nhóm định chia. Sau đó cho những HS có cùng số ngồi vào một nhóm, ta sẽ được số nhóm định chia.

* Chia nhóm theo biểu tượng: Các loại hình học (hình vuông, chữ nhật, tam giác, hình thoi...) hoặc các loài hoa (hoa hồng, cúc, sen, dâm bụt...). Số loại hình, loại hoa... phụ thuộc vào số nhóm định chia. Tùy theo mục đích của từng hoạt động mà chuẩn bị số phiếu của mỗi loại hình, loại hoa...

Ví dụ 2: Lớp có 16 HS, muốn chia thành 4 nhóm thì chuẩn bị 4 loại hình (chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, hình tròn hoặc 4 loại hoa nào đó).

* Chia nhóm theo màu sắc: Cũng tương tự như cách chia trên, số giấy màu phát ra tùy thuộc vào số nhóm định chia. Số phiếu mỗi màu chính là số người trong nhóm. Tùy theo mục tiêu của từng hoạt động để có cách chia sao cho không mất nhiều thời gian.

Ngoài ra, có nơi GV còn chia nhóm bằng cách cho HS ngồi bàn trên quay xuống bàn dưới làm thành một nhóm. Khi chia nhóm xong, phải đặt tên nhóm cho dễ gọi như nhóm 1, 2, 3 hoặc nhóm hoa lan, hoa cúc...

Điều quan trọng là sau khi chia nhóm xong phải bầu nhóm trưởng để điều hành công việc thảo luận của nhóm, thư kí để ghi lại ý kiến thảo luận của các bạn trong nhóm, báo cáo viên để báo cáo trước lớp ý kiến thảo luận đã được thống nhất của nhóm và cuối cùng là các thành viên, những người tích cực tham gia thảo luận đóng góp ý kiến xây dựng thành báo cáo chung của nhóm.

Các kiểu nhóm học tập ở LG:

- Nhóm cùng trình độ được thành lập từ những HS ở cùng một nhóm trình độ. Dựa vào mục đích và đặc điểm của từng hoạt động học tập mà

GV chia các HS ở từng nhóm trình độ thành những nhóm nhỏ từ 2 HS trở lên.

- Nhóm nhiều trình độ được thành lập từ những HS ở hai hay nhiều trình độ khác nhau. Tùy theo mục đích và tính chất hoạt động cụ thể, người ta nhóm các HS ở nhiều trình độ khác nhau vào một nhóm nhỏ để hoạt động cùng nhau. Nhóm nhiều trình độ thường được tổ chức nhằm giúp cho HS học tập kinh nghiệm của nhau trong việc nghiên cứu và học tập một lĩnh vực chung nào đó hoặc để các em lớp lớn có thể giúp các em lớp bé.
- Nhóm cùng năng lực, sở trường được thành lập từ các HS có những sở thích, say mê về một môn học hay hoạt động nào đó trong cùng nhóm trình độ hay khác nhóm trình độ. Ví dụ như nhóm toán, vẽ, nhóm sáng tác thơ văn... Hoạt động của các nhóm này được tổ chức như những câu lạc bộ nhỏ trong lớp vừa để đáp ứng hứng thú và phát triển năng lực riêng của các em, vừa để đóng góp cho các phong trào học tập của lớp.
- Nhóm hỗn hợp là nhóm không phân biệt giới tính, trình độ lứa tuổi (bao gồm HS các lớp 1, 2, 3, 4, 5) được thành lập để tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS về “Môi trường an toàn và phòng tránh tai nạn cho HS” hoặc về “Giáo dục kĩ năng sống”...

Trong LG còn có rất nhiều các kiểu nhóm nhỏ khác như: nhóm theo giới tính, nhóm cùng độ tuổi v.v... Tùy từng hoạt động và những mục đích đặt ra mà GV có thể tạo thành các nhóm khác nhau cho phù hợp. Ví dụ, khi giảng về một số chủ đề có tính nhạy cảm về giới như vệ sinh em gái, giáo dục kĩ năng sống,... GV có thể chia nhóm gồm cả HS nam và nữ giúp cho HS nam hiểu biết về một số đặc điểm tâm, sinh lí của các bạn HS nữ, HS nam sẽ thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ các bạn gái nhiều hơn. Tuy nhiên, đôi khi cũng phải thành lập các nhóm HS nữ riêng để các em có thể cảm thấy thoải mái, cởi mở bày tỏ những suy nghĩ, kinh nghiệm của bản thân và gia đình cho nhau.

Các hình thức chia nhóm:

- * Nhóm cặp đôi (2 người): Đây là hình thức HS trao đổi với bạn ngồi đối diện hoặc ngồi cạnh nhau để giải quyết tình huống do GV đặt ra hoặc sử dụng khi cho HS chấm, sửa bài cho nhau (bài tập viết, chính tả...). Hình thức chia nhóm này thường được sử dụng ở những lớp đầu cấp, phù hợp

với đặc điểm tâm, sinh lí lứa tuổi của các em trong buổi đầu đến trường. Dần dần, GV có thể giao cho HS thực hiện những nhiệm vụ phức tạp hơn.

Để tổ chức dạy học theo nhóm, trước hết GV cần lựa chọn một số nội dung phù hợp đối với nhóm HS làm việc độc lập. Thường những nội dung để cho HS làm việc trong nhóm phải có tính phức tạp nhất định để tất cả các em nhận thấy cần phải hợp sức nhau cùng làm (những nhiệm vụ đơn giản sẽ không kích thích HS làm việc tập thể). Sau đó, GV dự tính số lượng người cần thiết cho công việc đó trong một khoảng thời gian nhất định (tương ứng với lượng thời gian GV dành để làm việc trực tiếp với NTĐ khác trong LG).

- * Mỗi nhóm nhỏ trong LG nên có từ 2 – 5 em. Ưu điểm của những nhóm này là gọn nhẹ, dễ dàng huy động toàn bộ thành viên vào giải quyết các nhiệm vụ của nhóm. Còn nếu nhóm quá đông thì sẽ khó quản lí được các hoạt động của nhóm. Những nhóm này thường được tổ chức để HS giải quyết các bài tập tình huống hoặc bài tập vận dụng tri thức mới. Khi chia nhóm xong, GV nên giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng nhóm. Cần nêu lên những yêu cầu về kết quả cụ thể của cả nhóm cũng như của từng cá nhân. Đây là khâu đặc biệt quan trọng bởi vì nhiệm vụ giao cho nhóm và cách đánh giá kết quả sẽ quyết định mức độ hợp tác, giúp đỡ giữa các thành viên của nhóm trong quá trình hoạt động chung.

Trong hoạt động nhóm, nhiều khi các thành viên trong nhóm có thể được giao nhiệm vụ để hoàn thành những công việc giống nhau, ví dụ như cùng làm những bài tập rèn luyện kĩ năng đơn giản. Hình thức giao việc như thế khá đơn giản. Để sử dụng hình thức giao việc này có hiệu quả, GV cần chú ý tạo ra những tương tác, những mối quan hệ công việc liên đới giữa các thành viên trong nhóm với nhau: các em cùng đọc trong nhóm, các bạn lắng nghe để góp ý, nhận xét và giúp bạn sửa lỗi phát âm. Sau những hoạt động nhóm, GV cần chú ý ghi nhận, đánh giá hoạt động của nhóm, có thể thông qua kiểm tra một cá nhân để khuyến khích các em có trách nhiệm và quan tâm đến nhau.

- * Tương tự như vậy, người ta xây dựng “nhóm xuất phát” và “nhóm chuyên sâu” để áp dụng cho việc học bài mới hay tìm hiểu về một chủ đề mới.

“Nhóm xuất phát” là nhóm khởi điểm ban đầu được hình thành để các HS cùng nhau thực hiện một nhiệm vụ chung, cùng tìm hiểu về một chủ

đề nào đó có tính tổng thể. Trong nhóm sẽ phân công mỗi thành viên có trách nhiệm đối với một khía cạnh hay một nội dung nhất định như thu thập thông tin, hiểu rõ nội dung và giải thích cho các bạn trong nhóm cùng hiểu về nội dung đó.

“Nhóm chuyên sâu” là nhóm các HS có cùng một nhiệm vụ như nhau được tập hợp lại từ các nhóm xuất phát để cùng tìm hiểu những thông tin về một khía cạnh hay một nội dung nhất định. Các HS này sau khi cùng làm việc trong nhóm chuyên sâu để nắm vững nội dung được phân công, sẽ trở về nhóm xuất phát (ban đầu) của mình để chia sẻ với nhau về những thông tin họ đã thu hoạch được ở các nhóm chuyên sâu. Mỗi em vừa có nhiệm vụ trình bày lại những thông tin mà các em đã thu hoạch được từ các nhóm chuyên sâu của mình cho các bạn trong nhóm, vừa lắng nghe thông tin về những nội dung khác mà các bạn trong nhóm có trách nhiệm thu thập được từ các nhóm chuyên sâu khác giới thiệu lại trong nhóm. Kết quả là mỗi người trong nhóm sẽ có những hiểu biết đầy đủ về toàn bộ chủ đề hay toàn bộ các nội dung của bài học.

Ví dụ: Lớp học có 16 HS chia làm 4 nhóm, mỗi nhóm có 4 em. Nhiệm vụ chung của nhóm xuất phát là: Quan sát cấu tạo của cây đậu, nhận xét chung về cấu tạo và sự phát triển của nó. Các thành viên trong nhóm xuất phát được phân công như sau:

Một HS làm nhiệm vụ A: Quan sát bộ rễ

Một HS làm nhiệm vụ B: Quan sát thân

Một HS làm nhiệm vụ C: Quan sát lá

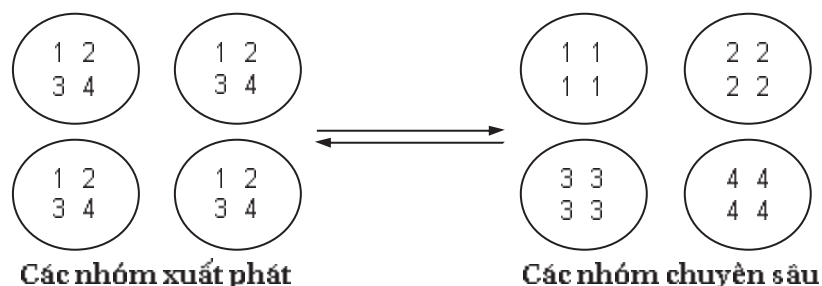
Một HS làm nhiệm vụ D: Quan sát hoa, quả

Nhóm chuyên sâu gồm những HS có nhiệm vụ nắm vững thông tin nhận được từ nhóm xuất phát. Theo ví dụ trên sẽ có 4 nhóm chuyên sâu.

- + Tất cả các em có nhiệm vụ A của 4 nhóm xuất phát họp lại và trao đổi về kết quả bộ rễ của cây đậu.
- + Tất cả HS làm nhiệm vụ B của 4 nhóm xuất phát họp lại và trao đổi về kết quả về thân cây đậu.

Sau đó 4 thành viên của 4 nhóm chuyên sâu sẽ trở về nhóm xuất phát (nhóm ban đầu) để cùng xây dựng một báo cáo chung về kết quả quan sát cấu tạo của cây đậu. Hình thức này được mô tả ở sơ đồ sau:

Sơ đồ nhóm xuất phát và nhóm chuyên sâu



Điều cần chú ý khi tổ chức dạy học theo nhóm:

- GV phải thiết kế được những nhiệm vụ phù hợp, sao cho mỗi HS đều có trách nhiệm xây dựng kết quả chung của nhóm. Trong hoạt động, nhóm cần đảm bảo tương tác giữa các thành viên trong nhóm.
- GV cần chú ý công tác tổ chức quản lý hoạt động trong từng nhóm nhỏ để có thể giúp đỡ, can thiệp khi cần.
- GV cần nắm vững nguyên tắc hoạt động nhóm để khuyến khích mọi HS tham gia bình đẳng và tôn trọng nhau.

Nguyên tắc tổ chức hoạt động nhóm:

Để hoạt động nhóm mang lại những hiệu quả giáo dục cao, cần:

- Nhóm được hình thành để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Các thành viên phải hiểu rõ nhiệm vụ chung của nhóm và nhiệm vụ riêng của bản thân.
- Các thành viên trong nhóm phải lần lượt đảm nhiệm những vai trò khác nhau trong nhóm: thư kí, nhóm trưởng, báo cáo viên... và có trách nhiệm duy trì các hoạt động trong nhóm.
- Mọi thành viên phải có thói quen ghi chép và tuân theo sự điều khiển của nhóm trưởng.
- Mỗi thành viên đều được trình bày ý kiến của mình và các thành viên khác cần phải chú ý lắng nghe. Từng thành viên đều phải có ý kiến của mình trước nhóm như tố thái độ đồng tình hoặc chưa thống nhất.
- Mọi thành viên đều bình đẳng tham gia thảo luận. Tránh tình trạng để một em nói quá nhiều còn các em khác nói quá ít hoặc không nói gì.
- Khi thảo luận, HS phải hướng vào nhau, tập trung trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về vấn đề được GV nêu ra.
- Tôn trọng ý kiến của mọi người, dù ý kiến đó là đúng hay sai, cần trao đổi để cùng nhau nhận ra ý kiến đúng.

Hoạt động 3: Tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ ở lớp ghép có hiệu quả



a) HV lựa chọn một phương án trả lời *đồng ý/ không đồng ý* phù hợp với quan điểm của mình về từng ý kiến trong việc sử dụng hình thức dạy học theo nhóm nhỏ ở LG. Đánh dấu X vào ô thích hợp:

Các ý kiến	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Dạy học theo nhóm nhỏ cần được sử dụng trong mọi giờ học.			
Dạy học theo nhóm nhỏ cần được sử dụng trong mọi môn học.			
Có thể tổ chức để các nhóm nhỏ khác trình độ và cùng trình độ để dạy.			
Dạy học theo nhóm nhỏ có thể tiết kiệm được thời gian của GV.			
Thiết kế việc làm cho nhóm HS đòi hỏi nhiều thời gian đối với GV.			
Không nên tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ cho HS lớp bé.			

Các ý kiến	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
HS nhỏ nên làm quen với nhóm bằng cách học cùng nhau.			
Các nhóm trình độ ở lớp trên nên thường xuyên được học theo nhóm nhỏ.			
Trong một tiết học LG có thể dạy theo nhóm nhỏ ở tất cả các nhóm trình độ.			
Dạy học theo nhóm nhỏ có thể gây ảnh hưởng sang nhóm trình độ khác.			
Nên sử dụng dạy học theo nhóm nhỏ để thay thế học tập cá nhân.			
Dạy học theo nhóm nhỏ nên thay thế dần dạy học trực tiếp của GV LG.			

- b) HV chọn 1 giờ ôn tập Toán mà mình thấy hay nhất trong chương trình lớp mình đang dạy có học tập theo nhóm nhỏ.
- c) HV xây dựng tóm tắt các bước chính để tổ chức cho HS học theo nhóm nhỏ trong giờ học đó.
- Thời gian GV định sử dụng cho HS học theo nhóm: phút.
 - Nhóm có nhiệm vụ
 - Nhóm gồm HS, thuộc đối tượng.
 - Nhiệm vụ của các thành viên.
 - +
 - +
 - +
 - +
 - Cách để thu hút mọi HS tham gia vào thảo luận nhóm.
 - Cách đánh giá kết quả hoạt động của nhóm nhằm khuyến khích HS trong nhóm cùng giúp nhau học và hoàn thành nhiệm vụ cá nhân.
- d) HV tự ước lượng thời gian mình vừa thực hiện các bước thiết kế hoạt động học theo nhóm: phút.

- e) HV đưa ra những giải pháp cho từng việc kể dưới đây để tổ chức tiết dạy đó trong một LG hai trình độ.
- Cách quản lí để đảm bảo các nhóm nhỏ đều làm việc tích cực trong khi GV làm việc với nhóm trình độ khác.
 - Cách tổ chức giờ dạy cho nhóm trình độ mình đang hướng dẫn trong LG mà vẫn có thể phát hiện được những vấn đề xảy ra trong các nhóm nhỏ khác.
 - Cách giúp đỡ các nhóm nhỏ trong khi GV đang làm việc với nhóm trình độ khác.
- g) Trong điều kiện nhà trường còn thiếu thốn nhiều về cơ sở vật chất, liệu GV dạy LG có hiệu quả không?
- Có Lí do
-
- Không..... Lí do
-
- h) Để dạy học LG có hiệu quả, GV nào cũng có thể dạy được phải không? Vì sao?

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Trong bất kì lớp học nào dù là lớp đơn hay LG, người GV cũng phải có nhiệm vụ đáp ứng nhu cầu học tập cho nhiều HS. Trong LG, do HS ở các trình độ khác nhau học tập theo chương trình riêng của trình độ mình nên cũng có những nhu cầu rất khác nhau. LG có ưu thế rất lớn do nó có thể nhóm HS ở các trình độ, lứa tuổi khác nhau vào trong những hoạt động chung. Chính vì thế, LG luôn có những hình thức tổ chức hoạt động rất đa dạng, phong phú và sinh động. Mặc dù vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động, LG vẫn còn có những hạn chế nhất định. Làm thế nào để có thể phát huy ưu thế này của LG vẫn là câu hỏi để những người GV yêu thích sáng tạo và đầy lòng nhiệt tình với công việc tìm kiếm lời giải đáp.

Cô điều rất đơn giản là người GV trước hết phải có lòng nhiệt tình, say sưa với nghề nghiệp, thương yêu trẻ thì sẽ tìm ra những hình thức tổ chức dạy học LG tối ưu cho mình. Người GV phải nắm được kĩ thuật chia nhóm, sử dụng nó một cách linh hoạt, nắm được nguyên tắc hoạt

động nhóm và các hình thức tổ chức dạy học mềm dẻo, linh hoạt. Khi nào thì tổ chức chia nhóm cặp đôi, cho đối tượng nào là phù hợp? Khi nào thì tổ chức nhóm xuất phát và nhóm chuyên sâu, cho nhóm trình độ nào? Có phải giờ học nào GV cũng cần tổ chức cho HS chia nhóm và thảo luận nhóm không? Về cơ sở vật chất của trường hiện nay còn rất nghèo, nếu có được đầy đủ cơ sở vật chất thì sẽ tạo điều kiện cho GV và HS dạy – học tốt hơn; còn nếu không thì liệu GV vẫn có thể dạy cho HS ở LG có hiệu quả?

Nội dung 4

THỰC HÀNH TỔ CHỨC HỌC TẬP SINH ĐỘNG Ở LỚP GHEP

Hoạt động:

1. Đưa ra hai lí do chính cho mỗi ý sau:
 - Trong LG, GV phải tổ chức cho HS học tập độc lập trong nhóm nhỏ hoặc cá nhân vì họ không thể cùng một lúc giảng giải trực tiếp cho các nhóm trình độ trong lớp của mình.
 - Dạy học theo nhóm nhỏ có ý nghĩa to lớn.
2. Bạn hãy điền từ *nên* hoặc *không nên* cho các ý sau:
 - GV phân công nhiệm vụ cho từng HS trong nhóm.
 - GV thiết kế các nhiệm vụ cho từng nhóm.
 - GV quản lí công việc của từng HS trong nhóm.
 - GV nhắc nhở các nhóm duy trì hoạt động.
 - GV hướng dẫn các nhóm tổ chức công việc trong nhóm.
 - GV quan sát, theo dõi các nhóm làm việc và giúp đỡ khi cần.
 - GV nhắc nhở các nhóm về thời gian.
 - GV tổ chức quản lí công việc của nhóm.
3. Bạn hãy đưa ra ba lí do chính để biện luận cho vai trò tích cực của HS khi học tập theo nhóm:
 - HS được khuyến khích để hỗ trợ và hợp tác với nhau trong công việc chung.
 - HS được khuyến khích để chia sẻ kinh nghiệm và ý kiến riêng cùng nhau.
 - Trách nhiệm cá nhân của HS được thúc đẩy bởi việc thực hiện mục tiêu chung của nhóm.

4. Bạn hãy xây dựng tóm tắt các bước chính để tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ trong một giờ học nào đó ở một LG hai TD.
- Nhóm có nhiệm vụ:
 - Nhóm gồm HS thuộc đối tượng
 - Trong thời gian:
 - Nhiệm vụ của các thành viên:
 - (1)
 - (2)
 - (3)
 - (4)
 - Tổ chức quản lí nhóm
 - Báo cáo và đánh giá kết quả của nhóm

Đọc thông tin dưới đây và hoàn chỉnh ý kiến của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Câu 1: Lí do chính là:

- Dạy học theo nhóm nhỏ, GV có nhiệm vụ tổ chức học tập cho HS ở các nhóm trình độ khác nhau.
- GV không thể cùng một lúc hướng dẫn giảng dạy trực tiếp cho các nhóm trình độ.
- Hoạt động nhóm tích cực có sự trợ giúp của GV là yêu cầu thiết yếu cho dạy học LG có hiệu quả.

Câu 2: Trong 8 ý có ý 2, 4, 5, 6, 7 thể hiện rõ vai trò tổ chức và hướng dẫn của GV đối với HS khi học tập theo nhóm nhỏ.

Câu 3: Những lí do chính để lí giải tại sao người ta lại cho rằng vai trò của HS khi học tập theo nhóm sẽ tích cực hơn (nếu được tổ chức tốt):

- Khả năng làm việc của nhóm cao hơn khả năng thực hiện của từng HS riêng lẻ do nó có thể khai thác sức mạnh và năng lực của một nhóm HS. Nếu nhóm được lựa chọn và hình thành một cách có chủ đích, GV có thể giao cho HS cùng làm những bài tập, những nhiệm vụ phức tạp hơn, lâu hơn và nhờ thế, GV có thể dành thời gian để giải quyết trọn vẹn những nội dung giảng dạy cho nhóm trình độ khác. Hơn nữa, chính mỗi thành viên của nhóm sẽ thấy trưởng thành hơn với kết quả chung của cả nhóm.

- Làm việc trong nhóm, HS có điều kiện để thảo luận với nhau về những thông tin, chia sẻ kinh nghiệm của mỗi người, do đó kiến thức mà các em đã thu nhận sẽ được cọ xát và củng cố hơn; các em học được cách suy nghĩ, lập luận và kết quả là các em sẽ được trưởng thành hơn.
- Môi trường bạn bè dựa trên những mối quan hệ bình đẳng nếu HS được giao những nhiệm vụ vừa sức trong nhóm. Môi trường này sẽ là bước tập dượt thuận lợi để các em mạnh dạn khẳng định mình, thêm tự tin vào khả năng của bản thân. Học tập cùng nhau trong các nhóm nhỏ, mỗi cá nhân có nhiệm vụ đóng góp vào thành tích chung của cả nhóm sẽ thúc đẩy từng em cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình, đồng thời các thành viên khác trong nhóm cũng theo dõi, quản lý công việc của từng cá nhân để đảm bảo kết quả chung của nhóm. Quan trọng hơn, vì thành tích chung của nhóm, các em sẽ quan tâm đến công việc của nhau, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Nội dung 5

TỔNG KẾT MODULE NGHIÊN CỨU VỀ HỌC TẬP ĐỘC LẬP
CỦA HỌC SINH TRONG LỚP GHEP



Nhằm tích cực hoá các hoạt động học tập của người học, kích thích óc sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề, tự giám sát và đánh giá kết quả học tập của người học, cần chú trọng sử dụng tích hợp nhiều phương tiện truyền đạt khác nhau (tài liệu in, băng hình/ băng tiếng...) giúp người học dễ học, dễ hiểu và gây được hứng thú học tập.

Khai thác việc học tập độc lập của HS là một hướng chính để thích ứng với hoàn cảnh mà GV phải phân phối thời gian giảng dạy của mình cho các NTĐ khác nhau trong từng tiết học. Mặt khác, học tập độc lập là giai đoạn đặc biệt quan trọng để HS chuyển những thông tin, kiến thức các em vừa học vào trong những mối quan hệ bên trong để trở thành tài sản trí tuệ của riêng mình. Chính vì thế, tổ chức học tập độc lập của HS có ý nghĩa rất quan trọng cần được tổ chức một cách cẩn thận.

Để duy trì việc học tập độc lập của HS, GV cần thiết kế những bài tập, nhiệm vụ đáp ứng được các mức độ khả năng khác nhau của HS. Đồng thời tạo cho HS kĩ năng cần thiết để có thể tự tổ chức và quản lí việc học tập độc lập của mình. Điều cần ghi nhớ là tất cả các kĩ năng đều chỉ hình thành và phát triển được trong quá trình người ta sử dụng chúng. Với HS tiểu học, do mới làm quen với việc học nên các em cần được luyện dần một số những kĩ năng cơ bản của hoạt động học. Bên cạnh những nhiệm vụ vừa sức và hấp dẫn, GV cần chú ý đến những hình thức đánh giá, khen thưởng thích hợp để động viên, kích thích HS theo đuổi nhiệm vụ được giao cho đến cùng. GV cần xây dựng trong lớp học trò chơi học tập, những câu đố vui, bài tập hấp dẫn để khuyến khích HS suy nghĩ, phát triển kiến thức và có nhiều sách, báo, truyện, các tài liệu tham khảo phong phú để HS sử dụng khi có thời gian nhàn rỗi.

Bước đầu GV cần tạo cho HS các bước học tập trong một bài học để HS chủ động, tích cực trong thời gian thực hiện các hoạt động và báo cáo tiến độ các hoạt động đó với GV. Hướng dẫn HS gắn liền các yêu cầu về đọc, nghe và hiểu được ngôn ngữ với các yêu cầu thực hành các hoạt động học tập, giúp HS định hướng hoạt động nhanh và phù hợp hơn.

Đặc biệt trong LG, GV cần huy động HS vào công việc tự quản của cá nhân, trong từng bàn, từng tổ hay NTĐ. Các em không chỉ tự nhắc nhở bản thân, nhắc nhở nhau giữ gìn trật tự trong lớp, mà cần được thu hút vào việc giúp đỡ nhau khi cần. Những kĩ năng yêu cầu sự hỗ trợ từ người khác cũng như hỗ trợ cho người khác hiểu bài, cách làm bài đều rất có lợi cho người học.



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Giáo dục lớp ghép và song ngữ ở trường tiểu học Việt Nam*, Tài liệu bồi dưỡng cán bộ, GV tiểu học, Nhà xuất bản Giáo dục, 2000.
2. *Đạy học lớp ghép có hiệu quả*, Dự án Giáo dục tiểu học bạn hữu trẻ em, Hà Nội, 2002.
3. *Đạy học lớp ghép*, Dự án Phát triển giáo viên tiểu học, 2007.
4. *Đạy học lớp ghép 2 trình độ*, Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, 2010.
5. *Tập huấn tích cực để dạy học tích cực*, Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, 2010.